

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KÊ SẮT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /NQ-HĐND

Kê Sắt, ngày 18 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;
thu, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách xã năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KÊ SẮT
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách xã năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 04/BC-KTNS ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu ngân sách xã năm 2026 như sau:

1. Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã theo phân cấp nguồn thu năm 2026 là: 155.565 triệu đồng (trong đó: dự toán thành phố giao thu là 140.565 triệu đồng; xã giao tăng so với dự toán thành phố giao là 15.000 triệu đồng).

2. Tổng dự toán thu ngân sách xã năm 2026 là: 246.871 triệu đồng (trong đó: dự toán thành phố giao là 240.871 triệu đồng; xã giao tăng so với dự toán thành phố giao là 6.000 triệu đồng).

Trong đó:

2.1. Tổng thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp năm 2026 là: 73.689 triệu đồng (trong đó: dự toán thành phố giao là 67.689 triệu đồng; xã giao tăng so với dự toán thành phố giao là 6.000 triệu đồng).

2.2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên năm 2026 là: 173.182 triệu đồng, trong đó:

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên là: 172.102 triệu đồng;
- Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên là: 1.080 triệu đồng.

(Chi tiết theo các Biểu số 01,02,04 kèm theo)

Điều 2. Quyết định dự toán chi ngân sách xã năm 2026 như sau:

Tổng dự toán chi ngân sách xã năm 2026 là: 246.871 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư (nguồn tiền đất được điều tiết) là: 30.400 triệu đồng (trong đó: dự toán thành phố giao là 24.400 triệu đồng, xã giao tăng so với dự toán thành phố giao là 6.000 triệu đồng);

- Chi thường xuyên là: 210.668 triệu đồng (trong đó: 10% tiết kiệm chi thường xuyên năm 2026 để thực hiện cải cách tiền lương là 4.361 triệu đồng);

- Dự phòng ngân sách là: 4.723 triệu đồng;

- Chi từ nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu là: 1.080 triệu đồng.

(Chi tiết theo các Biểu số 03,04, 05 kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân xã:

1.1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

1.2. Phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết quy định tại điểm a khoản 2 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và dự toán kinh phí do ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu trong năm bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THEO PHÂN CẤP NGUỒN THU NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã Kê Sắt)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán thành phố giao năm 2026	Kế hoạch phân đấu xã giao	Tỷ lệ % KH/DT
A	B	1	2	3=2/1
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	140.565	155.565	111
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	50.860	50.860	100
-	Thuế giá trị gia tăng	31.100	31.100	100
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt	30	30	100
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19.725	19.725	100
-	Thuế tài nguyên	5	5	100
2	Lệ phí trước bạ	18.000	18.000	100
-	Trong đó: Lệ phí trước bạ nhà đất	2.500	2.500	100
3	Phí, lệ phí	120	120	100
-	Trong đó: Phí lệ phí xã	120	120	100
4	Thuế sử dụng đất nông nghiệp			
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.280	1.280	100
6	Thu tiền thuê đất	7.480	7.480	100
7	Thu tiền sử dụng đất	61.000	76.000	125
8	Thu khác ngân sách	800	800	100
-	Trong đó: NS xã 100%	160	160	100
9	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích tại xã	1.025	1.025	100

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã Kè Sặt)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026
	TỔNG THU NGÂN SÁCH XÃ	246.871
I	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp	73.689
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	27.462
-	Thuế giá trị gia tăng	16.794
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt	16
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.652
-	Thuế tài nguyên	-
2	Lệ phí trước bạ	10.250
-	Trong đó: Lệ phí trước bạ nhà đất	2.500
3	Phí, lệ phí	120
-	Trong đó: Phí lệ phí xã	120
4	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.280
6	Thu tiền thuê đất	2.992
7	Thu tiền sử dụng đất	30.400
-	Đất đấu giá để thu tiền sử dụng đất thành phố giao	24.400
-	Xã giao tăng thu tiền đấu giá thu tiền SDD	6.000
8	Thu khác ngân sách	160
-	Trong đó: NS xã 100%	160
9	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích tại xã	1.025
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	173.182
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	172.102
2	Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	1.080

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ CHI TIẾT THEO SỰ NGHIỆP NĂM 2026
 (Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã Kê Sặt)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng dự toán chi NSX năm 2026	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	Dự toán giao năm 2026
A	B	1	2	3=1-2
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	246.871	4.361	242.510
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH XÃ	245.791	4.361	241.430
	Trong đó:			
I	Chi đầu tư phát triển	30.400		30.400
1	Chi ĐT XDCB từ nguồn tiền đất thành phố giao	24.400		24.400
2	Chi ĐT XDCB từ nguồn tiền đất xã giao tăng thu	6.000		6.000
II	Chi thường xuyên	210.668	4.361	206.307
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	119.875	1.754	118.121
2	Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	390	33	357
3	Chi y tế, dân số và gia đình	5.715	119	5.596
4	Chi văn hóa, thông tin	1.830	98	1.732
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	360	36	324
6	Chi thể dục thể thao	415	41	374
7	Chi bảo vệ môi trường	3.511	351	3.160
8	Chi các hoạt động kinh tế	6.573	630	5.943
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	33.468	1.157	32.311
10	Chi bảo đảm xã hội	30.756	56	30.700
11	Chi quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội	6.722	86	6.636
12	Chi thường xuyên khác	1.053	-	1.053
III	Dự phòng ngân sách	4.723		4.723
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG MỤC TIÊU	1.080		1.080
1	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.080		1.080
-	Kinh phí trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung	1.080		1.080

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã Kè Sắt)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026
A	TỔNG THU NGÂN SÁCH XÃ	246.871
I	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp	73.689
1	Thu ngân sách xã hưởng 100%	5.085
2	Thu ngân sách xã hưởng từ các khoản thu phân chia	68.604
-	<i>Trong đó: Thu tiền sử dụng đất</i>	30.400
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	173.182
1	Thu bổ sung cân đối	172.102
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.080
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	246.871
I	Tổng chi cân đối ngân sách xã	241.068
1	Chi đầu tư phát triển (Nguồn tiền đất được điều tiết)	30.400
2	Chi thường xuyên	210.668
-	<i>Trong đó: 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương</i>	4.361
II	Dự phòng ngân sách	4.723
III	Chi từ nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu	1.080

STT	ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	Trong đó														
			Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa, thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	Chi bảo đảm xã hội	Chi quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi đầu tư (Nguồn tiền đất được điều tiết)	Chi thường xuyên khác	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để CCTL	Dự phòng ngân sách
A	B	1=2+...+16	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
13	Trường Tiểu học Kê Sặt	16.647	16.495													152	
14	Trường Tiểu học Vĩnh Hưng	8.952	8.877													75	
15	Trường Tiểu học Vĩnh Hồng	9.733	9.647													86	
16	Trường Tiểu học Hùng Thắng	6.507	6.410													97	
17	Trường THCS Kê Sặt	11.379	11.277													102	
18	Trường THCS Vĩnh Hưng	7.504	7.413													91	
19	Trường THCS Vĩnh Hồng	8.031	7.946													85	
20	Trường THCS Hùng Thắng	5.274	5.173													101	
21	Dự toán chưa phân bổ	15.851	12.712								1.481				1.053	605	
IV	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	4.723															4.723

